

Số: 10/2023/QĐCNHGT-DS

Mộc Châu, ngày 06 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lương Thị X và anh Nguyễn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp kiện đòi tài sản đề ngày 10 tháng 12 năm 2022 của bà Lương Thị X.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Lương Thị X, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Đại diện theo ủy quyền của bà Lương Thị X.

1. Ông Phạm K, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ 23, phường Đ, thành phố L, Lai Châu.

2. Ông Lưu T, sinh năm 1999. Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn C, M, thành phố Hà Nội.

Theo văn bản ủy quyền ngày 15/02/2023.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Đ, sinh năm 1979. Địa chỉ: Bản 83, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Đ xác nhận còn nợ bà Lương Thị X số tiền nợ gốc là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Đối với khoản tiền lãi anh Thành tự nguyện trả cho bà Xuân số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Anh Nguyễn Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng) cho bà Lương Thị X thành bốn đợt.

Đợt 1: Anh Nguyễn Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) cho bà Lương Thị X vào ngày 30/6/2023.

Đợt 2: Anh Nguyễn Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) cho bà Lương Thị X vào ngày 30/12/2023.

Đợt 3: Anh Nguyễn Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) cho bà Lương Thị X vào ngày 30/6/2024.

Đợt 4: Anh Nguyễn Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) cho bà Lương Thị X vào ngày 30/12/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6; Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Hương